

Số 85/TTr- DCN

Hà nội, ngày 25 tháng 10 năm 2024

**TỜ TRÌNH LẤY BIỂU QUYẾT CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN**  
(V/v Thông qua các nội dung báo cáo ĐHCĐ năm 2024 )

**Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Dệt công nghiệp Hà Nội**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty CP Dệt công nghiệp Hà Nội;
- Căn cứ kết quả Ban tổ chức Xin ý kiến cổ đông về tổ chức ĐHCĐ năm 2024 được gửi qua tin nhắn, zalo nhóm cổ đông dcn và cổ đông đang làm việc; Kết quả đã có 66% cổ đông phản hồi và 100% ý kiến cổ đông phản hồi lựa chọn Lấy Biểu quyết bằng văn bản;

Do tình hình kinh tế toàn cầu suy thoái, phục hồi chậm, thị trường xuất khẩu và truyền thống của công ty đều bị thu hẹp, hoạt động SXKD công ty nhiều khó khăn; Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo, NLĐ công ty vẫn đang nỗ lực thực hiện các giải pháp duy trì tốt nhất hiệu quả SXKD theo NQ ĐHCĐ 2023 đã đề ra; đồng thời tập trung dồn hết sức lực và tâm trí cho Dự án đầu tư di dời Phố Nối đang trong giai đoạn hết sức quan trọng;

Để kịp thời đảm bảo quyền lợi cổ đông, HĐQT đã quyết nghị (theo BB họp HĐQT ngày 15/4/2024) v/v tạm ứng thanh toán cổ tức 2023 cho cổ đông theo mức cao nhất của NQ ĐHCĐ 2023 (21%).

Nay Hội đồng quản trị thống nhất Lấy biểu quyết cổ đông bằng văn bản thông qua các nội dung báo cáo ĐHCĐ năm 2024

1. Nội dung 1: Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023; kế hoạch 2024
2. Nội dung 2: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023
3. Nội dung 3: Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023
4. Nội dung 4: Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023
5. Dự thảo nghị quyết đại hội cổ đông 2024

**Thời hạn nhận phiếu biểu quyết cổ đông bằng văn bản:**

Kính đề nghị Quý cổ đông cho biểu quyết các nội dung trên vào Phiếu lấy ý kiến biểu quyết (theo mẫu đính kèm) và gửi đến Công ty trước 17h ngày 11/11 /2024

- Gửi trực tiếp, theo đường bưu điện về: Công ty CP Dệt công nghiệp Hà Nội – phòng Tổ chức Hành chính – số 93 đường Lĩnh Nam, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội
- Gửi bản scan về email: [vannb@haicatex.com.vn/](mailto:vannb@haicatex.com.vn/)
- Hoặc gửi bản chụp, scan về Zalo số điện thoại: 0904285253 /0914818958

**Sau thời hạn trên cổ đông không có phản hồi được coi như đã nhất trí đồng ý.**

Trân trọng thông báo!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Website Công ty
- Lưu P.TCHC



**Phạm Hòa Bình**

Đề nghị quý cổ đông gửi lại công ty

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

## PHIẾU LẤY Ý KIẾN BIỂU QUYẾT BẰNG VĂN BẢN

### I. THÔNG TIN CÔNG TY

- Tên công ty : Công ty cổ phần dệt công nghiệp Hà Nội
- Địa chỉ : Số 93 đường Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội.
- Số điện thoại : 84 - 24.38624621

### II. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG

- Họ và tên cổ đông :
- Số CCCD :
- Điện thoại:
- Địa chỉ :
- Số lượng cổ phần sở hữu đến ngày 30/9/2024:
- Số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu :

### III. Ý KIẾN BIỂU QUYẾT CỦA CỔ ĐÔNG :

A/ Các văn bản Đại hội đồng cổ đông

Cổ đông lựa chọn và đánh dấu (X) vào một trong ba ô Ý kiến cổ đông:

Stt	Nội dung	Ý kiến biểu quyết		
		Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
1	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch năm 2024			
2	Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023			
3	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023			
4	Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức 2023			
5	Dự thảo nghị quyết ĐHCĐ 2024			

### V. THỜI HẠN VÀ CÁCH THỨC GỬI PHIẾU LẤY Ý KIẾN BIỂU QUYẾT:

Trên cơ sở các văn bản tài liệu ĐHCĐ công ty đã đăng tải Website; Kính đề nghị Quý cổ đông vui lòng gửi Phiếu lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản đến Công ty trước 17h ngày 11/11/2024

- + Gửi trực tiếp hoặc theo đường bưu điện về Công ty cổ phần Dệt công nghiệp Hà Nội – Phòng tổ chức hành chính - Số 93 đường Lĩnh Nam, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội
- + Gửi bản scan, chụp về Zalo số điện thoại 0904285253/0914818958

**CHỮ KÝ CỔ ĐÔNG**

(ký ghi rõ họ tên)



**Phạm Hòa Bình**

Số: 82/DCN - HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2024

## BÁO CÁO ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính thưa quý cổ đông!

Năm 2023 là một năm nhiều biến động và hết sức khó khăn trong tình hình chung của thế giới cũng như trong nước; Đó là sự suy thoái kinh tế toàn cầu do tác động kéo dài của đại dịch covid 19, lạm phát tăng cao, xung đột địa chính trị ngày càng gia tăng cùng tác động của sự biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh... khiến mọi hoạt động SXKD cũng như xuất khẩu đều bị co hẹp, đơn hàng thiếu, việc làm suy giảm, đời sống NLĐ nhìn chung nhiều khó khăn.

Hoạt động SXKD của Công ty cũng trong khó khăn chung đó, song Ban lãnh đạo cùng CBCNLĐ đã luôn nỗ lực, linh hoạt tìm mọi giải pháp chống chọi tháo gỡ khó khăn để giảm thiểu biến động, duy trì sxkd, ổn định việc làm, thu nhập đời sống NLĐ. Đồng thời công ty tiếp tục tập trung công tác kỹ thuật nghiên cứu thay đổi & phát triển mặt hàng mới, cải tiến kỹ thuật, chăm sóc tu sửa thiết bị và đặc biệt tập trung dồn hết nguồn lực cho công tác đầu tư xây dựng nhà máy mới tại KCN Phố Nối – Hưng Yên.

Năm 2023 công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu KH, mặc dù sxkd có sụt giảm hơn so năm 2022;

Thay mặt HĐQT và Ban điều hành Công ty, chúng tôi xin kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết đại hội cổ đông năm 2023; Mục tiêu kế hoạch năm 2024 như sau:

### ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHCĐ NĂM 2023

#### I/ Tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu 2023

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	NQ ĐH CĐ 2023	Thực hiện 2023	Thực hiện 2022	So sánh (%) TH 2022 với		Ghi chú
						NQ 2023	TH 2022	
A	B	C	1	2	3	4=2/1	5=2/3	
1	Giá trị SXCN	tỷ đồng	355,000	356,740	381,747	100,5	93,4	
2	Doanh thu	tỷ đồng	518,000	529,133	750,575	102,1	70,5	
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	35	33,088	41,664	94,5	79,4	
4	Khấu hao theo luật	tỷ đồng	Theo luật	1,967	2,786	100	70,6	
5	Tỷ suất LN/vốn chủ SH	%		122	149		81,8	
6	Thu nhập/cổ phiếu (EPS)	Đồng		7,908	10,112		78,2	
7	Sản phẩm chủ yếu							
	+/- Vải màn	Tấn	4.800	4.907	5.648	102,2	86,9	

	+/- Vải không dệt	Tấn	1.400	1.329	1.066	94,9	124,6
8	Cổ tức	%	15-21	21	21	100	100

- **Vải màn:** sản lượng tiêu thụ 4,907 tấn- đạt 102 % KH năm (xuất khẩu 372 tấn; đạt 262% so 2022)
- **VKD :** tiêu thụ 1.329 tấn, đạt 94,9% KH năm (xuất khẩu 501 tấn = 37,7 sản lượng; đạt 94% so 2022)

## II/ Các giải pháp của HĐQT và cơ quan điều hành:

### 1. Giải pháp thị trường :

Năm 2023 thị trường tiêu thụ trong nước và XK đều sụt giảm, cạnh tranh ngày càng gay gắt.

Với mục tiêu giữ vững sxkd đạt hiệu quả, tìm kiếm đơn hàng duy trì việc làm cho NLD, Công ty đã duy trì bám sát phân tích dự báo thị trường; đàm phán, cân đối tốt với nhà cung cấp và khách hàng; tích cực khai thác nguồn nguyên liệu ổn định giá thành; đảm bảo nguyên liệu vật tư kịp thời cho sản xuất; xây dựng các phương án SXKD linh hoạt, tối ưu; kiểm soát tốt hàng tồn kho, khả năng thanh toán đơn hàng, không để phát sinh công nợ xấu khó đòi; Giữ vững khách hàng truyền thống đồng thời duy trì ổn định khách hàng mới như vải màn Camel, Inoue, VEE Rubber; Duy trì và phát triển khối đại lý VKD ...

### 2. Giải pháp kỹ thuật, tiết giảm chi phí :

- Thực hiện quản lý, giám sát chặt chẽ công nghệ sản xuất, chất lượng sản phẩm, chất lượng nguyên liệu trong điều kiện sử dụng đa dạng nguồn nguyên liệu, đáp ứng đúng tiêu chuẩn kỹ thuật sản phẩm theo yêu cầu khách hàng;
  - Chú trọng công tác tu sửa thiết bị đảm bảo sản xuất an toàn;
  - Triển khai nhiều chuyên đề, giải pháp kỹ thuật, SKST nhằm phát triển sản phẩm mới và cải tiến nâng cao chất lượng hiệu quả SXKD như:
    - + Tiếp tục hoàn thiện công nghệ vải màn PE tạm thời trên dây chuyền nhúng keo 1 máng nhúng, dù năng suất thấp, giá thành cao;
    - + Tiếp tục hoàn thiện công thức keo dùng hỗn hợp Honeyol và Resorcinol đảm bảo chất lượng ổn định, giảm chi phí hóa chất và bảo vệ môi trường;
    - + Thay thế dần các quả ống ma sát máy xe CC3 (4,5) dùng phanh hãm truyền động khí sang truyền động điện để giảm độ đứt sợi, giảm tiêu hao khí;
    - + Tiếp tục thực hiện linh hoạt nhiều phương án pha xơ đảm bảo chất lượng VKD, hạ giá thành;
    - + Phối hợp với khách hàng đưa ra các phương án sản xuất ống địa phù hợp yêu cầu từng dự án, đảm bảo an toàn chất lượng, giá cả cạnh tranh;
  - Với nhiều giải pháp tăng năng suất, thực hành tiết kiệm, giảm tiêu hao nguyên vật liệu...năm 2023 công ty đã đạt:
    - + Vải màn tiết kiệm 38 tấn sợi (nhiều hơn 2 tấn so năm 2022); giảm tiêu hao hoá chất 3.41% so với định mức (giảm tiếp 0.75% so năm 2022); nhiên liệu (mùn tre) giảm tiêu hao 14.11 % định mức, (giảm 2.97% so năm 2022)
    - + Sản xuất VKD tiêu hao xơ, bao bì, điện phần lớn đạt định mức.
- ### 3. Công tác đầu tư:

- Năm 2023 là năm quyết liệt, trọng yếu của Công ty trong việc triển khai dự án đầu tư xây dựng nhà mới tại KCN Phố Nối A; Đến nay cơ bản các hạng mục đã hoàn thành trên 90% KH dự án và công ty đang giai đoạn lắp đặt thiết bị dây chuyền tiếp đến sẽ là chuyển giao công nghệ cùng chuyên gia.

#### **4- Công tác quản trị doanh nghiệp :**

- Nâng cao tính kiểm soát tổng thể toàn diện, cân đối nguồn tài chính, sử dụng nguồn vốn linh hoạt, hợp lý, kịp thời, rút ngắn thời gian lên kết quả sxkd hàng tháng và tăng cường tham mưu tốt công tác quản trị; Thực hiện tốt công tác thu hồi công nợ và không có nợ khó đòi;
- Duy trì tốt hạch toán đơn hàng Vải Mành; Tiếp tục thực hiện hạch toán nguyên liệu, chi phí chế biến các đơn hàng XK VKD và hạch toán theo đơn hàng VKD;
- Tích cực giảm giá thành sản phẩm; Kiểm soát duy trì lượng hàng tồn kho ở mức tối ưu;
- Công tác tuyển dụng đào tạo lao động, cân đối lao động, điều độ sản xuất luôn được đặc biệt chú trọng trong điều kiện lao động thiếu hụt, sản xuất nhiều biến động. Năm 2023 là năm đầu tiên công ty tuyển dụng nguồn lao động từ các vùng xa Điện Biên, Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kan; lao động được đào tạo ở nhiều vị trí để có thể đảo chuyển nâng cao tính linh hoạt trong điều hành sản xuất.
- Công ty luôn chủ động các giải pháp tích cực phòng chống dịch bệnh; Duy trì tốt công tác chăm sóc sức khỏe đời sống cho NLD; cải thiện tiền lương thu nhập; hỗ trợ NLD hoàn cảnh khó khăn;
- Giữ vững an ninh chính trị, bảo vệ an toàn công ty; Duy trì kỷ luật - tác phong công nghiệp, VSCN – An toàn lao động; thực hiện đúng các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, đảm bảo môi trường, cảnh quan xanh sạch đẹp.

### **MỤC TIÊU HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024**

Thưa các quý cổ đông!

Năm 2024 kinh tế toàn cầu và trong nước còn tiếp tục nhiều khó khăn hơn năm 2023; Tổng cầu phục hồi yếu, các thị trường xuất khẩu, thị trường truyền thống bị thu hẹp; Các yếu tố đó không tránh khỏi tác động đến hoạt động SXKD, lao động việc làm NLD công ty chúng ta.

HĐQT và Ban điều hành thống nhất các chỉ tiêu phấn đấu cho năm 2024 như sau:

#### **A/ Mục tiêu, giải pháp trọng tâm cho năm 2024 :**

- + Giá trị SXCN : 355 tỷ đồng
- + Doanh thu : 518 tỷ đồng
- + Lợi nhuận : 20-25 tỷ đồng
- + Các khoản nộp NS : theo luật định
- + Thuế TNDN : theo luật định
- + Trả cổ tức cho cổ đông : 15 % (bao gồm thuế TNCN)
- + Trích lập các quỹ : theo luật định
- + Trích khấu hao : theo luật định

+ Sản phẩm chủ yếu :

\* Sản phẩm vải mành Phấn đấu đạt 4.800 tấn sản xuất và tiêu thụ

\* Vải địa kỹ thuật: Phấn đấu sản lượng Vải không dệt : 1.400 tấn

- Do SXKD năm 2024 khó khăn hơn nhiều so với các năm trước, cộng với việc công ty phải huy động nguồn lực cho đầu tư di dời nên dự kiến mức chi trả cổ tức như trên.



## B/ Trọng tâm các giải pháp của HĐQT

### 1/ Giải pháp thị trường:

- Chuẩn bị dự phòng các tình huống khó khăn bất thường nhất trong SXKD và xây dựng các phương án giải pháp thích ứng;
- Tổng hợp thu thập, phân tích, dự báo kịp thời diễn biến thị trường;
- Tập trung công tác bán hàng, tìm mọi giải pháp tháo gỡ khó khăn, xúc tiến thương mại, phát triển thị trường, tìm kiếm đơn hàng, đảm bảo việc làm;
- Thúc đẩy tăng trưởng các mặt hàng mới như Vải màn PE, ống địa kỹ thuật...
- Đặc biệt chú trọng các giải pháp mở rộng thị trường, tăng thị phần xuất khẩu (VKD, Vải màn).

### 2. Giải pháp kỹ thuật:

- Giữ vững và ổn định chất lượng các mặt hàng Vải màn, VKD, vải cho xuất khẩu;
- Làm tốt công tác tu sửa thiết bị định kỳ, chăm sóc tốt thiết bị đảm bảo sản xuất an toàn;
- Thường xuyên chú trọng nghiên cứu sáng kiến cải tiến, tiết kiệm, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả SXKD;
- Tìm mọi giải pháp tiết giảm chi phí sản xuất, nhất là các đơn hàng xuất khẩu để tăng sức cạnh tranh;

### 3. Công tác đầu tư:

- Tập trung toàn nguồn lực cho dự án đầu tư dây chuyền nhúng keo mới 02 máng nhúng để sản xuất cả màn PE tại KCN Phố Nối A (huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên) đúng tiến độ: hoàn thiện lắp đặt thiết bị, chuyển giao công nghệ và xây dựng KH sản xuất trên dây chuyền này.

### 4. Công tác quản trị doanh nghiệp:

- Chú trọng công tác điều độ sản xuất, nâng cao chất lượng hạch toán đơn hàng;
- Lập kế hoạch và quản lý tốt dòng tiền; đảm bảo cân đối nguồn thu, hạn mức tín dụng
- Kiểm soát tốt công nợ; hạn chế tối đa phát sinh chậm thanh toán.
- Tập trung công tác tuyển dụng đào tạo lao động đáp ứng yêu cầu SXKD; quy hoạch phát triển nguồn nhân lực, tổ chức lao động theo kế hoạch di dời Công ty.
- Giữ vững ANTT, PCCN, VSCN, VSMT " Xanh - Sạch- Đẹp"; tác phong LĐCN; Xây dựng văn hoá công ty.
- Thường xuyên chăm lo sức khỏe, đời sống vật chất, văn hoá, tinh thần, thu nhập và việc làm cho NLĐ

Năm 2024, Hội đồng quản trị tin tưởng với năng lực, sự linh hoạt sáng tạo, ý chí quyết tâm của HĐQT, Ban điều hành, NLĐ cùng tinh thần đoàn kết, trách nhiệm cao và sự tin tưởng đồng hành của cổ đông... công ty sẽ hoàn thành kế hoạch năm 2024 đại hội cổ đông đã đề ra.

Thay mặt HĐQT công ty CP Dệt công nghiệp Hà Nội, tôi xin cảm ơn sự tin tưởng và ủng hộ của quý khách hàng, sự gắn kết bền chặt của các đối tác, các quý cổ đông và toàn thể NLĐ công ty.

Trân trọng cảm ơn !

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Hòa Bình

Số: 83/DCN/HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023

- Căn cứ Luật doanh nghiệp và Điều lệ hoạt động của Công ty CP Dệt công nghiệp Hà Nội.
  - Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty CP Dệt công nghiệp Hà Nội đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn ASEAN.
- Hội đồng quản trị trình Đại hội cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023 như sau:

### 1. Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023:

DVT: đồng

TT	Nội dung	Thực hiện 2023
1	Lợi nhuận thực hiện (LN trước thuế)	31,577,270,248
2	Chi phí thuế TNDN	6,457,662,331
3	Lợi nhuận sau thuế	25,119,607,917
4	Trích quỹ đầu tư phát triển (3*50%)	12,559,803,959
5	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (3*10%)	2,511,960,792
6	Trích quỹ thưởng BQL điều hành Công ty (3*5%)	1,255,980,396
7	Chi trả cổ tức (21% mệnh giá)	5,670,000,000
8	Lợi nhuận còn lại năm 2023 (3-4-5-6-7)	3,121,862,770

- Tỷ lệ chi trả cổ tức: 21%/mệnh giá, bằng tiền mặt
- Nguồn thực hiện: Từ lợi nhuận sau thuế năm 2023

### 2. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

Ủy quyền cho HĐQT triển khai thực hiện chi tiết phương án chi trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu.

Kính trình Đại hội xem xét và quyết định.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Hòa Bình

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI**

Trụ sở: Số 93 đường Lĩnh Nam - P. Mai Động - Q. Hoàng Mai - TP Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2023**

*(trích từ BCTC đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn ASEAN)*

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>I- Tài sản ngắn hạn</b>	201.493	242.561
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	30.280	24.976
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	21.700	12.143
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	69.495	116.214
4. Hàng tồn kho	56.754	67.757
5. Tài sản ngắn hạn khác	23.263	21.471
<b>II- Tài sản dài hạn</b>	282.012	210.825
1. Các khoản phải thu dài hạn	9.045	-1.883
2. Tài sản cố định	7.874	4.618
- TSCĐ hữu hình	7.874	4.618
- TSCĐ vô hình	-	-
3. Tài sản dở dang dài hạn	212.939	157.188
4. Tài sản dài hạn khác	52.153	50.900
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>483.505</b>	<b>453.386</b>
<b>I- Nợ phải trả</b>	272.670	259.261
1. Nợ ngắn hạn	195.767	253.437
2. Nợ dài hạn	76.903	5.824
<b>II- Vốn chủ sở hữu</b>	210.835	194.125
- Vốn đầu tư của CSH	27.000	27.000
- Quỹ ĐTPT, DPTC	142.861	129.696
- LNST chưa phân phối	40.974	37.429
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>483.505</b>	<b>453.386</b>

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH**

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	529.133	750.575
2. Giá vốn hàng bán	421.009	618.673
3. LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	108.124	131.902
4. Doanh thu hoạt động tài chính	5.172	3.090
5. Chi phí tài chính	6.661	6.437
6. Chi phí bán hàng	27.121	32.255
7. Chi phí QLDN	46.202	54.433
8. LN thuần từ hoạt động kinh doanh	33.312	41.867
9. Thu nhập khác	360	71
10. Chi phí khác	584	273
11. Lợi nhuận khác	-223	-202
12. Tổng LN kế toán trước thuế	33.089	41.664
13. Thuế TNDN phải nộp	6.760	8.403
14. LN sau thuế	26.329	33.261
15. Cổ tức trên một cổ phiếu	8.289đ/cp	10.471đ/cp



*Phạm Hòa Bình*

Hà nội, ngày 16 tháng 10 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
(Trình đại hội cổ đông thường niên năm 2024)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp của Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của BKS Công ty CP Dệt công nghiệp Hà Nội;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 do Công ty lập và Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn ASEAN thực hiện.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 kết quả giám sát các mặt chiến lược, hoạt động và tài chính của Công ty CP Dệt công nghiệp Hà Nội cho niên độ kết thúc ngày 31/12/2023 và các chỉ tiêu chủ yếu kết quả SXKD năm 2023 như sau:

**I. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023**

**1. Các chỉ tiêu chủ yếu ( Theo nghị quyết Đại hội cổ đông)**

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Thực hiện	Năm 2023		So sánh (%)	
			2022	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Cùng kỳ
1	Giá trị SXCN	Tỷ đồng	381,748	355,000	356,740	100,5	93,4
2	Sản phẩm chủ yếu						
	Vải màn PA	Tấn	5,648	4,800	4,907	102,2	86,9
	Vải không dệt	Tấn	1,067	1,400	1,329	94,9	124,6
3	Doanh thu thuần (0VAT)	Tỷ đồng	750,575	518,000	529,133	102,1	70,5
	Trong đó: - DT Vải màn	Tỷ đồng	618,567	380,000	387,262	101,9	62,6
	- DT VKD	Tỷ đồng	65,985	78,000	75,679	97,0	114,7
4	Trích khấu hao	Tỷ đồng	2,786	1,967	1.967	100,0	70,6
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	41,664	35,000	33,088	94,5	79,4
6	Số lao động BQ	Người	202	202	200	98	98
7	Thu nhập BQ	Trđ/ng/th	12,0	>12	13,5	112	112
8	Cổ tức	%	21	15→21	21	100	100

**- Tình hình sản xuất – kinh doanh:**

- Điều kiện SXKD nhiều khó khăn biến động, cạnh tranh quyết liệt, thị trường chung sụt giảm, lao động thiếu hụt.
- Vải không dệt : đã cố gắng đẩy mạnh tiêu thụ nội địa, chiếm 62% tổng sản lượng tiêu thụ, giúp tổng tiêu thụ năm 2023 tăng 25% so năm 2022.
- Vải mảnh : điểm nhấn quan trọng là sự ổn định nguồn nguyên liệu sợi, chủ động đàm phán dự trữ với mức giá bình quân thấp nhất, ổn định nhà cung cấp truyền thống.  
Tích cực duy trì các khách hàng truyền thống, giữ vững chất lượng sản phẩm và tăng kim ngạch xuất khẩu; ngoài ra tiếp tục cung cấp các mặt hàng mới như vải mảnh PE, xuất khẩu ... nhằm đón đầu cho dây chuyền mới sắp đi vào vận hành.

**- Các chỉ tiêu nghị quyết ĐHCĐ 2023 đạt:**

- ◆ GTSXCN : 356,740 tỷ đồng, đạt 100,5% KH năm, giảm 6,6% so cùng kỳ năm 2022;
- ◆ Sản phẩm Vải mảnh: 4.907 tấn, đạt 102,2% kế hoạch, giảm 13,1% so cùng kỳ 2022;
- ◆ Tổng doanh thu : 529,133 tỷ đồng, đạt 102,1% KH năm, giảm 29,5% so với năm 2022;
- ◆ Khấu hao : 1,967 tỷ đồng , đạt 100% KH năm, giảm 29,4% so năm 2022;

**- Các chỉ tiêu nghị quyết ĐHCĐ 2023 không đạt:**

- ◆ Sản phẩm VKD: 1.329 tấn, đạt 94,9% KH năm; tăng 24,6% so cùng kỳ 2022;
- ◆ Lợi nhuận trước thuế: 33,088 tỷ đồng, đạt 94,5% KH năm, giảm 20,6% so năm 2022.

**- Tình hình lao động - thu nhập:**

- ◆ Lao động BQ : 200 người đạt 98% KH và so với cùng kỳ 2022;
- ◆ Thu nhập BQ : 13.5 tr.đ/người/tháng, đạt 112% KH và so với cùng kỳ 2022;

Lao động sản xuất thiếu, học sinh tuyển dụng đào tạo nhiều từ các vùng xa (Điện Biên, Cao Bằng, Bắc Kạn) chưa ổn định chất lượng; Công ty cố gắng duy trì ổn định việc làm, cải thiện thu nhập NLĐ: điều chỉnh tăng đơn giá lương sản phẩm cho công nhân xí nghiệp Vải mảnh, thực hiện khoán làm thêm ngoài giờ may ống địa cho công nhân xí nghiệp VKD.

## 2. Các yếu tố kết quả kinh doanh:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Mục	Nội dung	Năm 2022	Năm 2023	TH/KH (%)	SS cùng kỳ (%)
A	B	1	2	3	4 = 2/1
<b>1.</b>	<b>Tổng doanh thu (a+b+c)</b>	<b>753,736</b>	<b>534,666</b>		<b>70,9</b>
a.	Doanh thu thuần bán hàng & dịch vụ	750,575	529,133	102,1	70,5
b.	Doanh thu hoạt động tài chính	3,090	5,173		
c.	Doanh thu khác	0,071	0,360		
<b>2.</b>	<b>Chi phí</b>				
<b>2.1</b>	<b>Chi phí SXKD</b>	<b>712,072</b>	<b>501.578</b>		
a.	Giá vốn hàng bán	618,673	421,009		
b.	Chi phí HĐTC	6,437	6,661		
	<i>Trong đó:</i> + Chi phí lãi vay	3,151	5,576		
	+ Chênh lệch tỷ giá	3,286	1,085		
c.	Chi phí khác	0,273	0,584		
d.	Chi phí bán hàng	32,256	27,122		
e.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	54,433	46,202		
<b>2.2</b>	<b>Một số khoản chi phí theo yếu tố</b>				
a.	Khấu hao cơ bản	2,786	1,967		70,6
b.	Tiền lương + Bảo hiểm xã hội	40,626	41,955		103,3
<b>3.</b>	<b>Lợi nhuận</b>				
<b>3.1</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế (lãi+; lỗ -)</b>	<b>41,664</b>	<b>33,088</b>	<b>94,5</b>	<b>79,4</b>
<b>3.2</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>33,261</b>	<b>26,328</b>		<b>79,2</b>
<b>4.</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>				
4.1	Tỷ suất LN trước thuế/ Vốn CSH(%)	154,3	122,5		79,4
4.2	Tỷ suất LN sau thuế/ Vốn CSH (%)	123,2	97,5		79,2

**\* Phân tích tỷ lệ các yếu tố chi phí thể hiện như sau:**

Mục	Nội dung	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2023	So sánh 2023/2022
1	Giá vốn/ Doanh thu thuần	%	82,43	79,57	96,5
2	Chi phí bán hàng/ Doanh thu thuần	%	4,30	5,12	119,1
3	Chi phí QLDN/ Doanh thu thuần	%	7,25	8,73	120,4
4	Chi phí HĐTC/ Doanh thu thuần	%	0,86	1,26	146,5
5	Khấu hao cơ bản/ Chi phí SXKD	%	0,39	0,39	100,0
6	Tiền lương/ Chi phí SXKD	%	5,71	8,33	145,9

**\* Tình hình doanh thu - chi phí:**

**a. Doanh thu:** Tính đến 31/12/2023

Doanh thu thuần hàng hóa dịch vụ là **529,133** tỷ đồng, giảm 29,5% so với cùng kỳ năm 2022; *doanh thu vải màn* = **387,262** tỷ đồng – giảm 37,4% so cùng kỳ năm 2022; *doanh thu vải không dệt* = **75,679** tỷ đồng – tăng 14,7% so cùng kỳ năm 2022 (trong khi sản lượng vải màn đạt 86,9% so cùng kỳ 2022; VKD đạt 124,6% so cùng kỳ 2022)

**b. Chi phí:**

Chi phí giá vốn/Doanh thu thuần giảm 3,5% so với cùng kỳ năm trước thể hiện sự tiết giảm chi phí.

Chi phí bán hàng, chi phí QLDN, chi phí tiền lương đều tăng so với cùng kì chủ yếu do trích dự phòng tiền lương.

Chi phí hoạt động tài chính tăng so với cùng kì chủ yếu là do biến động của tỷ giá.

Chi phí tiền lương/ Chi phí SXKD tăng 45,9% so với cùng kì năm trước chủ yếu do trích dự phòng tiền lương.

**\* Tình hình lợi nhuận - cổ tức:**

Lợi nhuận trước thuế năm 2023 của Công ty là 33,088 tỷ đồng, giảm 20,6% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận sau thuế năm 2023 của Công ty là 26,328 tỷ đồng, giảm 20,8% so với cùng kỳ năm trước.

Dự kiến chia cổ tức 21% mệnh giá, bằng chỉ tiêu cổ tức mà nghị quyết Đại hội cổ đông đề ra.

## II. Tình hình tài chính:

Ban kiểm soát ghi nhận Báo cáo tài chính năm của Công ty CP Dệt công nghiệp Hà Nội lập, đã phản ánh trung thực tình hình tài chính và kết quả hoạt động SXKD kỳ báo cáo năm tại 31/12/2023.

Đơn vị tính: Tỷ đồng.

TT	Nội dung	31/12/2022	31/12/2023	Tăng (giảm)	So sánh %
A	B	1	2	3 = 2 - 1	4 = 3/1
<b>1.</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>453,386</b>	<b>483,505</b>	<b>+ 30,119</b>	<b>+ 6,6</b>
<b>1.1</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>242,561</b>	<b>201,493</b>	<b>- 41,068</b>	<b>- 16,9</b>
	<i>Tr.đó:- Tiền &amp; đầu tư TC ngắn hạn</i>	37,119	51,980	+ 14,861	+ 40,0
	- Hàng tồn kho	67,757	56,754	- 11,003	- 16,2
	- Các khoản phải thu ngắn hạn	116,214	69,495	- 46,719	- 40,2
	<i>Trong đó: Phải thu của KH</i>	93,175	60,173	- 33,002	- 35,4
	- Tài sản ngắn hạn khác	21,471	23,264	+ 1,793	+ 8,3
<b>1.2</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>210,825</b>	<b>282,012</b>	<b>+ 71,187</b>	<b>+ 33,8</b>
	<i>Tr.đó:- Tài sản cố định</i>	4,619	7,874	+ 3,255	+ 70,5
	- Tài sản dở dang dài hạn	157,188	212,939	+ 55,751	+ 35,5
<b>2.</b>	<b>Nguồn vốn</b>	<b>453,386</b>	<b>483,505</b>	<b>+ 30,119</b>	<b>+ 6,6</b>
<b>2.1</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>259,261</b>	<b>272,670</b>	<b>+ 13,409</b>	<b>+ 5,2</b>
	<i>Tr.đó:- Nợ ngắn hạn</i>	253,437	195,767	- 57,670	- 22,8
	- Nợ dài hạn	5,824	76,903	+ 71,079	+1220,4
<b>2.2</b>	<b>Nguồn vốn chủ sở hữu</b>	<b>194,125</b>	<b>210,835</b>	<b>+ 16,710</b>	<b>+ 8,6</b>
	<i>Tr.đó: Vốn đầu tư của chủ sở hữu</i>	27,000	27,000	0	100

### \* Nhận xét về tình hình tài chính:

**1. Về tài sản:** Đến 31/12/2023, tổng tài sản của công ty 481,993 tỷ đồng, tăng 6,3% so cùng kỳ năm 2022 chủ yếu do đầu tư dây chuyền nhúng keo mới.

### **2. Tình hình quản lý hàng tồn kho:**

Giá trị hàng tồn kho 31/12/2023 là 56,754 tỷ đồng, giảm 16,2% so với cùng kỳ năm 2022 (chủ yếu do giảm dự trữ nguyên vật liệu).

### **3. Tình hình quản lý công nợ:**

Tính đến 31/12/2023, Công nợ phải thu là 69,495 tỷ đồng, trong đó phải thu của khách hàng 60,173 tỷ đồng, giảm cùng kì năm trước là 33,002 tỷ đồng, thể hiện làm tốt hơn công tác thu hồi nợ khách hàng.

Công nợ phải trả là 272,670 tỷ đồng, tăng 5% so với cùng kỳ năm 2022 (chủ yếu do vay đầu tư dây chuyền nhúng keo mới).

### **4. Cơ cấu vốn điều lệ của công ty đến 31/12/2023:**

- Vốn điều lệ: 27.000.000.000, VNĐ
- Cơ cấu vốn góp không có biến động.

- Cổ phiếu phổ thông: 2.700.000 CP
- Mệnh giá cổ phiếu lưu hành: 10.000VNĐ/CP

**Đánh giá chung:** Tình hình tài chính của công ty lành mạnh, chi phí hợp lý, hợp lệ, chính sách **huy động** và sử dụng vốn của công ty đạt hiệu quả cao.

### **III. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành:**

- Năm 2023 HĐQT đã họp, ban hành 10 biên bản và nghị quyết, quyết định; nội dung tập trung vào việc phối hợp với cơ quan điều hành đưa ra các phương án chỉ đạo hoạt động SXKD; Triển khai quyết liệt các gói thầu đầu tư dự án Phố Nội. Kiểm soát việc thực hiện các kế hoạch đã đề ra, kiểm điểm nghị quyết HĐQT; bổ nhiệm thêm 01 PTGD; chỉ đạo định hướng công tác, chế độ thu hút, đào tạo lao động, nguồn cán bộ kỹ thuật, công nhân chuyên môn... Các văn bản, Nghị quyết của HĐQT phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

- Ban điều hành hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ phân công, phù hợp với định hướng của HĐQT; điều hành hoạt động SXKD, triển khai các giải pháp thực hiện tốt nghị quyết đại hội cổ đông 2023. Thực hiện tốt việc chăm lo phúc lợi cho người lao động và các biện pháp phục hồi, phát triển sau đại dịch.

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đều tuân thủ các quy định của pháp luật. Công ty đã chấp hành đúng luật kế toán doanh nghiệp và chuẩn mực kế toán trong công tác kế toán, thực hiện lập Báo cáo tài chính đầy đủ và đúng thời hạn.

### **IV. Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát:**

- Ban kiểm soát đã phân công các thành viên và thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được ghi trong Điều lệ hoạt động của Công ty.

- Trong năm 2023 không có đơn thư yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông gửi Ban kiểm soát.

### **V. Đề xuất, kiến nghị:**

+ Công ty tập trung các giải pháp duy trì và phát triển thị trường, đầu tư phát triển mặt hàng mới nhằm phát triển lâu dài.

+ Chú trọng công tác tuyển dụng và đào tạo nhân lực bổ sung cho dây chuyền hiện có và dây chuyền mới; cải thiện môi trường làm việc và phúc lợi cho người lao động ngày càng tốt hơn.

+ Công ty tập trung nhân lực và phương tiện trong công tác lắp đặt dây chuyền thiết bị mới, để sớm đưa vào chạy thử, nghiệm thu và vận hành thương mại.

+ Các phòng ban chủ động trong công tác quản trị, đảm bảo việc tiết giảm chi phí, an toàn trong sản xuất – kinh doanh.

+ Các đoàn thể, tổ chức chính trị ... tập trung nhiệm vụ chính cho việc phát triển nhân lực, tinh thần lao động, tạo ra năng suất lao động cao.



Số : 84 /NQ - ĐHCĐ

Hà nội, ngày tháng năm 2024

Dự thảo

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2024**  
**Công ty Cổ phần Dệt công nghiệp Hà Nội**

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ điều lệ Công ty cổ phần Dệt công nghiệp Hà Nội;
- Căn cứ kết quả tại Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông về các nội dung đại hội cổ đông năm 2024 công ty CP Dệt công nghiệp Hà Nội,

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Phê chuẩn thông qua các nội dung cụ thể sau:

**Nội dung 1: Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch 2024 :**

1.1. Các chỉ tiêu chủ yếu 2024 như sau :

- + Giá trị SXCN : 355 tỷ đồng
- + Doanh thu : 518 tỷ đồng
- + Lợi nhuận : 20-25 tỷ đồng
- + Các khoản nộp NS : theo luật định
- + Thuế TNDN : theo luật định
- + Trả cổ tức cho cổ đông : 15 % (bao gồm thuế TNCN)
- + Trích lập các quỹ : theo luật định
- + Trích khấu hao : theo luật định
- + Sản phẩm chủ yếu :

\* Sản phẩm vải mảnh Phần đầu đạt 4.800 tấn sản xuất và tiêu thụ

\* Vải địa kỹ thuật: Phần đầu sản lượng Vải không dệt : 1.400 tấn

- Do SXKD năm 2024 khó khăn hơn nhiều so với các năm trước, cộng với việc công ty phải huy động nguồn lực cho đầu tư di dời nên dự kiến mức chi trả cổ tức như trên.

1.2. Định hướng và các giải pháp thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 nội dung như trong báo cáo, gồm:

- Giải pháp về thị trường
- Giải pháp kỹ thuật
- Công tác quản trị doanh nghiệp
- Công tác đầu tư phát triển doanh nghiệp:
- + Tập trung toàn nguồn lực cho dự án đầu tư dây chuyền nhúng keo mới 02 máng nhúng để sản xuất cả mảnh PE tại KCN Phố Nối A (huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên) đúng tiến độ: hoàn thiện lắp đặt thiết bị, chuyển giao công nghệ và xây dựng KH sản xuất trên dây chuyền mới này.

**Nội dung 2: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2023**

**Nội dung 3: Phương án phân chia lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023**

**Nội dung 4: Báo cáo của Ban kiểm soát 2023**

Đại hội tiếp thu ý kiến đóng góp của các quý cổ đông; Ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo và triển khai thực hiện nghị quyết.

**Điều 2:** Các ông/bà Cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, các đơn vị, phòng ban chức năng liên quan của công ty chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

**Điều 3:** Nghị quyết có hiệu lực từ ngày ký./.

**THƯ KÝ**

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**

*Nguyễn Bích Vân*

*Phạm Hòa Bình*